

Số: 19/KH-MNSS3

Vạn Mỹ, ngày 05 tháng 09 năm 2024

KẾ HOẠCH CHĂM SÓC NUÔI DƯỠNG TRẺ NĂM HỌC 2024 – 2025

Thực hiện công văn Số 2635/PGDDĐT- GDMN ngày 30 tháng 08 năm 2024 của Sở giáo dục và đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2024-2025; Công văn số 176/PGDDĐT- GDMN ngày 04 tháng 09 năm 2024 của Phòng Giáo dục và đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2023-2024; Công văn số 196/PGDDĐT- GDMN ngày 16 tháng 09 năm 2024 của Phòng giáo dục và đào tạo về việc xây dựng kế hoạch trọng tâm tháng GDMN năm học 2024-2025;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường, về thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025; Trường Mầm non Sao Sáng 3 xây dựng kế hoạch chăm sóc nuôi dưỡng trẻ năm học 2024 - 2025 trong nhà trường như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Học sinh

- Số lớp: 16 lớp (không tăng, không giảm so với năm học trước)
- Số học sinh: 556 cháu (so với năm học trước giảm 27 cháu)

2. Đội ngũ

- Tổng số lao động 52 người, trong đó:
 - + Biên chế : 38/52 (73%)
 - + Hợp đồng thâm định : 10/52 (19%)
 - + Hợp đồng trường : 04/52 (0.8%) (Lao công, Bảo vệ)
- Trình độ chuyên môn của cán bộ, giáo viên (theo Luật GD 2019):
 - + Đạt chuẩn: 38/38 đ/c đạt tỷ lệ 100% (ThS; 2; ĐH: 36)
 - + Trên chuẩn: 38/38 đ/c đạt tỷ lệ 100%

3. Thuận lợi

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Quận uỷ, HĐND, UBND quận, Phòng GD&ĐT quận, sự ủng hộ và phối hợp chặt chẽ của PHHS toàn trường trong việc thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng trẻ.

- Được sự quan tâm phối hợp của trạm y tế phường và chính quyền địa phương.

- Cơ sở vật chất được đầu tư khang trang hiện đại đáp ứng đủ mọi hoạt động của nhà trường và vẫn được duy trì đầu tư CSVC hàng năm đáp ứng yêu cầu chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên trong trường tâm huyết, nhiệt tình, tận tụy có ý thức trách nhiệm cao trong công việc.

- 100% trẻ được ăn bán trú tại trường.

- Trình độ chuyên môn giáo viên, nhân viên đạt chuẩn 100% trở lên.

- Phụ huynh quan tâm đến công tác chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ của nhà trường.

4. Khó khăn

- Do biến đổi khí hậu, mưa bão nhiều một số dịch bệnh sẽ xảy ra như bệnh: Sốt xuất huyết, sởi, cảm cúm, đau mắt...nên sẽ gặp khó khăn trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ của nhà trường.

- Khu vực vỉa hè cổng trường vẫn còn nhiều dân họp chợ, bán hàng nên ảnh hưởng không tốt đến các hoạt động của nhà trường như giao thông, vệ sinh, trật tự... Ga rác trước cổng trường gây ảnh hưởng đến vệ sinh môi trường chung của trường.

- Số lượng nhân viên nuôi dưỡng còn thiếu so với quy định nên ảnh hưởng phần nào tới công tác phục vụ bếp ăn bán trú.

- Một số phụ huynh còn bận rộn, đa phần ông bà đưa đón trẻ chưa quan tâm đến kiến thức dinh dưỡng nuôi dạy trẻ.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nghiêm túc thực hiện các văn bản chỉ đạo các cấp về công tác đảm bảo tuyệt đối an toàn, công tác phòng, chống dịch bệnh cho trẻ, tổ chức nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ đáp ứng chương trình GDMN.

2. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục mầm non. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDMN, thực hiện hiệu quả quản lý hồ sơ điện tử. Tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ đảm bảo tuyệt đối an toàn.

3. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh trong công tác đảm bảo quyền trẻ em, đảm bảo an ninh an toàn cho trẻ trong nhà trường, đặc biệt công tác phòng chống dịch bệnh.

4. Tiếp tục duy trì thực hiện có hiệu quả chuyên đề: “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021- 2025” lồng ghép thực hiện chủ đề năm học của giáo dục mầm non “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em”. Quan tâm đến trẻ em có điều kiện khó khăn, trẻ em khuyết tật học hòa nhập trong các cơ sở GDMN, đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục, đảm bảo quyền trẻ em.

5. Tiếp tục thực hiện Mô hình Đề án: “Chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2018-2025”.

6. Tiếp tục thực hiện Mô hình: “Bữa ăn hợp lý, đảm bảo dinh dưỡng kết hợp với tăng cường vận động thể lực trong các cơ sở giáo dục mầm non” một cách tốt nhất.

* **Nhiệm vụ khác**

1. Tham dự hội thảo giải pháp sáng tạo “ Giải pháp cải thiện thể chất đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì trong trường Mầm non” của PGD và đào tạo tổ chức tại trường Mầm non Sao Biển.

2. Tiếp tục tăng cường các biện pháp quản lý và hỗ trợ các cơ sở GDMN ngoài công lập trên địa bàn phường Vạn Mỹ.

3. Tiếp tục, duy trì thực hiện tốt chuyên đề: “*Củng cố, nâng cao chất lượng giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn cho trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non*”.

4. Hành động thực hiện Chương trình “Chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời nhằm phòng, chống suy dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em, nâng cao tầm vóc người Việt Nam” giai đoạn 2021-2030.

5. Tiếp tục triển khai kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liều cho trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non.

6. Ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh, không để xảy ra tình trạng dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, cháy nổ, ô nhiễm môi trường, bạo hành hoặc mất an toàn gây tai nạn thương tích cho trẻ trong trường học.

7. Tăng cường kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị, sắp xếp nội vụ phòng, lớp, kịp thời phát hiện các yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ.

8. Thực hiện ký kết hợp đồng cung cấp thực phẩm đảm bảo an toàn, đủ tính pháp lý; quản lý chặt chẽ khẩu phần ăn của trẻ; công khai thực đơn - tài chính bữa ăn hàng ngày; nghiêm túc thực hiện các yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm trong các bếp ăn bán trú; tăng cường hoạt động giám sát của Ban chi hội phụ huynh và Ban thành tra nhân dân.

9. Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo quy định thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT - BYT - BGDĐT ngày 12/5/2016. Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12 /2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, tránh tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN.

III. CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU

1. Số lượng

- Thực hiện đúng chỉ tiêu số lượng Quận giao là: 556 cháu

- Tỷ lệ đi học chuyên cần: + Nhà trẻ : 85 ->90%
+ Mẫu giáo 3+4 tuổi : 90 -> 95%.
+ Mẫu giáo 5 tuổi : 95% trở lên

- Công tác phổ cập giáo dục: Huy động 100% trẻ 5 tuổi trên địa bàn phường Vạn mỹ được đi học ở các cơ sở GDMN.

2. Chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng

- 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ (1 lần/ năm) .

- 100% trẻ được cân đo 3 lần/năm học, trẻ được theo dõi sự phát triển thể lực bằng các biểu đồ tăng trưởng mới của Sở giáo dục chỉ đạo.

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ.

- 100% trẻ có kỹ năng tự phục vụ: Kỹ năng rửa tay, kỹ năng rửa mặt, kỹ năng xúc miệng nước muối, đánh răng với các bé 5 tuổi, bê bàn, ghế...

- 100% giáo viên, nhân viên trong trường ký cam kết đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ trong quá trình chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- 100% trẻ được hưởng chế độ dinh dưỡng các bữa ăn đa dạng, hợp lý, đảm bảo định lượng suất ăn theo từng độ tuổi, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo khuyến nghị quy định trong Chương trình giáo dục mầm non hiện hành

+ Nhà trẻ từ 600 đến 651 kcal/ngày.

+ Mẫu giáo từ 615 đến 726 kcal/ngày.

- 100% giáo viên, nhân viên trong nhà trường thực hiện mô hình: “*Bữa ăn hợp lý, đảm bảo dinh dưỡng kết hợp với tăng cường vận động thể lực trong các cơ sở giáo dục mầm non*” một cách tốt nhất.

- 100% các lớp có góc tuyên truyền phối kết hợp với phụ huynh công tác vệ sinh chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ.

- 100% giáo viên, nhân viên trong nhà trường thực hiện nghiêm túc công tác vệ sinh phòng, chống dịch bệnh trong nhà trường.

- 100% giáo viên, nhân viên trong nhà trường đảm bảo ứng phó hiệu quả với thiên tai, không để xảy ra tình trạng dịch bệnh xâm nhập vào nhà trường, không có trường hợp ngộ độc thực phẩm, cháy nổ, ô nhiễm môi trường, bạo hành hoặc mất an toàn gây tai nạn thương tích cho trẻ trong nhà trường.

- 100% giáo viên, nhân viên trong nhà trường đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDMN, thực hiện hiệu quả quản lý hồ sơ điện tử. Tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ đảm bảo tuyệt đối an toàn.

3. Điều kiện thực hiện

a) Đội ngũ

- 100% giáo viên và nhân viên nuôi dưỡng có kiến thức kỹ năng sư phạm trong công tác chăm sóc nuôi dạy trẻ.

- 100% giáo viên biết xử lý các tình huống tại nạn thương tích ban đầu cho trẻ.

- 100% nhân viên nuôi dưỡng kỹ thuật chế biến thành thạo, nắm chắc định lượng khẩu phần ăn cho trẻ phù hợp phong phú đảm bảo cân đối tỉ lệ dinh dưỡng và nhu cầu calo cho trẻ một ngày tại trường. Tích cực tham gia xây dựng thực đơn đa dạng, phong phú cho trẻ.

- 100% giáo viên và nhân viên nuôi dưỡng thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn về công tác vệ sinh chăm sóc nuôi dạy trẻ.

- 100% giáo viên tổ chức tốt quy trình tổ chức giờ ăn, giờ đón trả trẻ. Nắm chắc sĩ số trẻ đi học trong ngày, xác nhận được tình trạng trẻ đến lớp và ra về. Đặc biệt quan tâm đến những trẻ mới đến lớp và trẻ khuyết tật.

- 100% giáo viên nắm chắc về giáo dục dinh dưỡng, VSATTP, phòng chống TNTT và sơ cứu tại chỗ khi trẻ xảy ra tai nạn.

- 100% giáo viên, nhân viên thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh trong nhà trường.

b) Cơ sở vật chất trang thiết bị đồ dùng vệ sinh ăn ngủ

- 100% các lớp được trang bị đủ đồ dùng vệ sinh, chăm sóc nuôi dạy trẻ hiện đại phù hợp với nhu cầu hiện nay (đồ dùng ăn uống bằng INOX, sử dụng nguồn nước máy sạch, lớp học đảm bảo vệ sinh, phòng học thông thoáng, ấm về mùa đông mát về mùa hè).

- 100% các lớp đủ nước dùng trong sinh hoạt hàng ngày.

- 100% trẻ có giường cá nhân, chăn, gối đảm bảo giấc ngủ trưa và có sự chăm sóc chu đáo tận tình của cô giáo trong giờ ngủ (phân công lịch trực trưa cụ thể từ BGH đến các lớp)

- 100% các trang thiết bị phục vụ công tác vệ sinh, CSND trẻ phải đảm bảo an toàn.

4. Công tác quản lý

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDMN, thực hiện hiệu quả quản lý hồ sơ điện tử.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc, nhắc nhở giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc quy chế qui định công tác CSND và ĐBAT cho trẻ.

- Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên, nhân viên trong công tác chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì trong nhà trường.

- Giám sát chặt chẽ khâu giao nhận thực phẩm, giá cả thực phẩm, chất lượng thực phẩm, khâu chế biến thức ăn, chia ăn, lưu mẫu thực phẩm hàng ngày.

- Xây dựng tiêu chí thi đua theo từng tháng phù hợp với tổ chức các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng và ĐBAT cho trẻ.

- Thường xuyên kiểm tra giáo viên, nhân viên tổ chức các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng và ĐBAT cho trẻ.

- Kiểm tra, giám sát thường xuyên các bộ phận về việc thực hiện công tác vệ sinh theo lịch phân công cụ thể theo ngày, tuần và tháng có đánh giá xếp loại trong tiêu chí thi đua.

5. Các hoạt động khác

- Tuyên truyền sâu rộng đến các bậc phụ huynh về chế độ ăn của trẻ ở trường, thông qua công tác công khai tài chính hàng ngày, bảng thực đơn theo tuần, trang website, zalo, facebook nhà trường, giúp phụ huynh nắm được chế độ ăn của trẻ, phối kết hợp nhà trường trong công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ ở trường cũng như ở nhà.

- Thường xuyên cập nhật các công văn, chỉ thị các cấp, thông tin trên mạng về công tác an toàn cho trẻ và các loại dịch bệnh theo từng thời điểm để phổ biến kịp thời tới giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh thông qua công tác truyền thông, tuyên truyền, phát tờ rơi đến tận tay phụ huynh.

- Qua đợt khám sức khỏe định kỳ mời các bác sỹ chuyên khoa tư vấn cho các bậc phụ huynh về các chăm sóc nuôi dạy trẻ khoa học, cách chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng hoặc béo phì, chế độ tập luyện, chế độ ăn kiêng với những cháu béo phì.

6. Công tác thi đua

- Hàng ngày theo dõi sĩ số trẻ đến lớp cuối tháng tổng hợp đánh giá theo từng lớp xếp loại thi đua theo từng tháng

- Kiểm tra dự giờ đột xuất các lớp và bếp ăn rút kinh nghiệm và có biện pháp điều chỉnh hợp lý kịp thời.

- 100% nhân viên nuôi dưỡng đăng ký dự thi: Nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp trường. Một số cô tham gia hội thi Nhân viên nuôi dưỡng cấp quận, phần đầu tham gia hội thi Nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp Thành phố.

- CSTĐ các cấp từ 10 đến 15 giáo viên, nhân viên nuôi dưỡng đạt kết quả tốt, khá.

III. BIỆN PHÁP CỤ THỂ

1. Nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng duy trì và ổn định số cháu trong năm học.

1.1. Nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng

- Tổ chức chế độ dinh dưỡng hợp lí cho trẻ em mầm non để phòng, chống dịch bệnh cho trẻ.

- Tăng cường giám sát chế độ dinh dưỡng và các bài tập thể dục dành cho trẻ SDD, thừa cân, béo phì tại các lớp và bếp ăn.

- Tiếp tục thực hiện tốt Mô hình: “Bữa ăn học đường đảm bảo dinh dưỡng hợp lý kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ mầm non”.

- Tăng cường giám sát kiểm tra bếp ăn thực hiện quy trình chế biến bếp ăn một chiều, chế độ ăn của trẻ, cách chế biến thực phẩm và thay đổi thực đơn theo nhu cầu ăn của trẻ kết hợp với thực đơn được thay đổi theo tuần, mùa phù hợp với thực phẩm theo mùa và kích thích trẻ ăn ngon miệng.

- Đảm bảo khi giao nhận thực phẩm phải tươi ngon, rõ nguồn gốc và thực hiện ký cam kết hợp đồng trách nhiệm giữa bên mua và bên cung cấp thực phẩm phải đảm bảo theo hợp đồng đã ký.

- Thực hiện nghiêm túc sổ kiểm thực ba bước, quy trình lưu mẫu thức ăn được quy định của Bộ y tế.

- Tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dạy con theo khoa học cho các bậc phụ huynh. Thông qua giờ đón trả trẻ, thông qua các hội thi, các buổi họp phụ huynh.

1.2. Duy trì và ổn định số cháu trong năm học.

- Hàng tháng đưa tỉ lệ chuyên cần vào tiêu chí thi đua làm động lực thúc đẩy các lớp đạt chỉ tiêu nhà trường:

+ Nhà trẻ	: 85- 90%
+ Mẫu giáo 3 tuổi + 4 tuổi	: 90 -> 98%

+ Mẫu giáo 5 tuổi : 95% trở lên

- Chỉ đạo giáo viên dạy 5 tuổi có biện pháp tuyên truyền tới tất cả các bậc phụ huynh về chương trình dạy trẻ trước lớp 1 để giữ vững trẻ 5 tuổi học hết chương trình mẫu giáo 5 tuổi.

2. Làm tốt công tác giảm tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng, béo phì đối với trẻ mẫu giáo đặc biệt là trẻ 5 tuổi

- Các cháu béo phì, suy dinh dưỡng được giáo viên và nhân viên y tế theo dõi hàng tháng qua việc cân đo để kiểm tra sự tăng giảm cân từ đó có biện pháp cụ thể và phối kết hợp với phụ huynh cùng thực hiện.

- Chỉ đạo các lớp có cháu béo phì và suy dinh dưỡng có biện pháp chăm sóc cụ thể tại lớp cùng với phụ huynh chăm sóc trẻ tại gia đình.

- Chỉ đạo nhân viên y tế phối hợp với tổ nhà bếp, giáo viên chủ nhiệm lớp thực hiện các biện pháp can thiệp với trẻ suy dinh dưỡng nhẹ cân, trẻ thấp còi, béo phì, trẻ khuyết tật hòa nhập.

3. Kiểm tra chặt chẽ khâu an toàn cho trẻ trong các hoạt động

- Ban giám hiệu và giáo viên luôn có trách nhiệm giám sát, kiểm tra đồ dùng, đồ chơi thường xuyên để nhằm sửa chữa kịp thời những dụng cụ, đồ chơi bị hư hỏng tránh gây thương tích cho trẻ trong quá trình chơi.

- Kết hợp với nhân viên y tế hàng ngày đi kiểm tra khâu an toàn cho trẻ có sổ ghi chép, rút kinh nghiệm với từng lớp.

- Phối hợp chặt chẽ với trung tâm y tế phường trong công tác phòng bệnh, phòng dịch; khám sức khỏe và cân đo định kỳ, vệ sinh khử trùng bề mặt môi trường, đồ dùng, vệ sinh cá nhân.

- Thường xuyên kiểm tra các hệ thống thiết bị điện nước cơ sở vật chất nhà trường đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Bồi dưỡng kiến thức cho giáo viên về an toàn cho trẻ trong trường mầm non.

- Giáo viên luôn có mặt và giám sát trẻ khi cho trẻ ra khu sân chơi hoạt động ngoài trời. Nhất là khi trẻ chơi tự do.

- Giáo viên thường xuyên quan tâm đến an toàn cho trẻ được đặt lên nhiệm vụ hàng đầu.

4. Thực hiện có hiệu quả vệ sinh, dinh dưỡng

- Chỉ đạo toàn trường thực hiện tốt chế độ vệ sinh theo tuần, ngày, tháng theo từng bộ phận được phân công.

- Tăng cường kiểm tra bếp ăn, kịp thời phát hiện các nguyên nhân gây hậu quả xấu, gây ngộ độc, phát hiện các mối nguy và đưa ra các biện pháp xử lý điều chỉnh. Đảm bảo yêu cầu bếp ăn được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ tiêu chuẩn VSATTP.

- Theo dõi việc thực hiện vệ sinh theo các tiêu chí thi đua hàng tháng đánh giá rút kinh nghiệm theo tháng.

- Kiểm tra chuyên đề vệ sinh dinh dưỡng các lớp và bếp ăn: đột xuất, định kỳ.

- Đưa công tác y tế trường học vào thực hiện cùng chuyên đề vệ sinh dinh dưỡng.

5. Tham mưu về bổ sung mua sắm, sửa chữa trang thiết bị cho công tác chăm sóc nuôi dưỡng

- Lắp đặt hệ thống lưới chống côn trùng bếp ăn.
- Bổ sung giường cá nhân cho trẻ.
- Mua bổ sung ghế ngồi cho trẻ.
- Mua bổ sung đồ dùng chăm sóc trẻ tại các lớp, bếp ăn.
- Bổ sung, sửa chữa hệ thống máy tính, máy in cho trẻ.
- Bổ sung tủ nấu cơm, máy xay thịt, nồi nấu cháo công nghiệp, máy xay sinh tố công nghiệp phục vụ trẻ tại bếp ăn.
- Lắp đặt thay thế hệ thống điều hòa cũ, hỏng tại 4 lớp học.
- Bổ sung thay thế một số đồ dùng, dụng cụ nấu cho bếp ăn.
- Bổ sung thìa, muôi, bát INOX các loại.

Trên đây là kế hoạch triển khai nhiệm vụ chăm sóc nuôi dưỡng trẻ của trường Mầm non Sao Sáng 3. Đề nghị giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng để báo cáo;
- Các tổ chuyên môn;
- Lưu: VT.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Bùi Thị Minh Nguyệt

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
 Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn
 bởi Phạm Kim Xuyên () – Trường mầm non Sao Sáng 3